

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt được ĐHĐCĐ thông qua ngày 01/03/2021;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 01/03/2021 của Công ty;
- Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng Quản trị Công ty ngày.../.../2021.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 01/03/2021.

- **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 5.300.000 cổ phiếu
- **Giá phát hành:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- **Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:** 53.000.000.000 đồng
- **Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):** 4,97%
- **Phương pháp xác định giá:** Giá chào bán cho cán bộ công nhân viên được tính theo trung bình giá tính theo 3 phương pháp gồm: Phương pháp giá trị sổ sách, phương pháp giá trị trường và phương pháp P/E. Để đảm bảo tính ưu đãi cho CBCNV và đảm bảo đợt phát hành thành công, Công ty sử dụng một tỷ lệ chiết khấu hợp lý để giá phát hành cho cán bộ công nhân viên là 10.000 đồng/cổ phần.
- **Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:**
 - + Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt
 - + Số tài khoản: 21510001671918

+ Mở tại: Ngân hàng BIDV - chi nhánh Cầu Giấy
Các nội dung khác về phương án phát hành cổ phiếu ESOP không nêu trong Nghị Quyết này được thực hiện theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 01/03/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Điều 2: Thông qua tiêu chí và danh sách Cán bộ nhân viên (CBNV) được tham gia chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

Việc phân phối cổ phiếu ESOP cho mỗi Cán bộ nhân viên được đánh giá qua 3 nhóm tiêu chí như sau:

- Vị trí chức danh: Vị trí chức danh được cấp có thẩm quyền ra quyết định bổ nhiệm/ giao nhiệm vụ/ tuyển dụng tính đến thời điểm ngày 15/10/2021.
- Thâm niên công tác: Thời gian thực tế CBNV làm việc tại Công ty tính đến ngày 15/10/2021 hoặc thời gian được Công ty ghi nhận về mặt thâm niên khi Công ty ký Hợp đồng lao động/ tuyển dụng.
- Hệ số thu hút: là hệ số được đánh giá bởi lãnh đạo công ty đối với từng chức danh, phụ thuộc vào các yếu tố: tính khan hiếm trên thị trường; yêu cầu chuyên môn của công việc; sự khác biệt trong các vị trí công tác.

Tiêu chí, danh sách chi tiết CBNV và số lượng cổ phiếu được quyền mua đính kèm Nghị quyết này.

Điều 3: Thông qua việc Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT chủ động thực hiện các công việc cần thiết bao gồm nhưng không giới hạn như sau:

- Triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, bao gồm:
 - + Chủ động xây dựng, bổ sung, giải trình, hoàn thiện hồ sơ xin phép Ủy ban chứng khoán Nhà nước thực hiện việc phát hành cổ phiếu;
 - + Quyết định cụ thể thời điểm phát hành và giá phát hành nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Quyết định điều chỉnh tiêu chuẩn, danh sách người lao động tham gia chương trình ESOP cho phù hợp với tình hình thực tế, quyết định việc phân phối tiếp số cổ phiếu không được đăng ký mua cho các đối tượng phát hành phù hợp với tiêu chí.
- Thực hiện việc sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu theo kết quả thực tế của đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy phép có liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Quyết định và thực hiện tất cả các vấn đề, thủ tục cần thiết khác để thực hiện và hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo chương trình cho người lao động.

Điều 4: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban/đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

ĐO - C
NG TỶ
PHÂN
KH
VIỆ
H - TP

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Như Điều 4 ;
- Lưu PC, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Thanh Tùng



Handwritten signature



HỆ TIÊU CHÍ PHÂN BỐ CỔ PHIẾU ESOP
(Định Kèm Nghiệm quyết HĐQT số 19/2021/NQ-HĐQT/TVB ngày 25/10/2021)

	Tỷ lệ phân bổ	Định mức CP theo chức danh	Định mức CP theo chức danh/ người
1 Hội đồng quản trị	40%	1.880.000	
1.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị	30%	1.410.000	1.410.000
1.2 Thành viên Hội đồng quản trị	10%	470.000	470.000
2 Ban Tổng Giám đốc	25%	1.175.000	
2.1 Tổng Giám đốc	10%	470.000	470.000
2.2 Phó Tổng giám đốc, Chánh văn phòng	15%	705.000	235.000
3 Giám đốc Khối, Giám đốc chi nhánh	15%	705.000	88.200
4 Lãnh đạo cấp phòng	15%	705.000	
4.1 Trưởng phòng (Khối Back)	5%	235.000	58.800
4.2 Trưởng phòng (Khối Front), Phó phòng, Trưởng nhóm	10%	470.000	31.300
5 Nhân viên	5%	235.000	16.800

II Thâm niên	Định mức CP theo thâm niên
1 Thâm niên < 1 năm	-
2 1 năm < thâm niên <= 2 năm	5.000
3 2 năm < thâm niên <= 3 năm	7.000
4 3 năm < thâm niên <= 5 năm	10.000
5 5 năm < thâm niên <= 7 năm	20.000
6 Thâm niên > 7 năm	30.000

III Hệ số thu hút (đánh giá dựa trên tính khan hiếm, yêu cầu chuyên môn của công việc, vị trí công tác)	Định mức CP theo mức độ thu hút
1 Mức 1 - Vị trí CT HĐQT	50.000
2 Mức 2 - Vị trí TGD	27.500
3 Mức 3 - Vị trí Phó TGD	15.000
4 Mức 4 - Vị trí Giám đốc, TV HĐQT	8.000
5 Mức 5 - Vị trí Trưởng phòng (Khối Back)	5.000
6 Mức 6 - Vị trí Phó phòng, Trưởng nhóm, Trưởng phòng (Khối Front)	3.000

Ghi chú: Trường hợp CBNV đảm nhiệm đồng thời nhiều vị trí thì được lựa chọn phân bổ theo vị trí có số lượng cổ phiếu được phân bổ cao nhất.